

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 19 - 8 - 2019

V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2019/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2019, về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thúy V, sinh năm 2000 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh C.

- Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2019 cùng các văn bản khác, nguyên đơn là bà Dương Thúy V trình bày:

Về hôn nhân, vào ngày 31/7/2018 bà (Dương Thúy V) và ông Lê Minh T chung sống với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C và được chứng nhận kết hôn vào ngày 02/7/2018. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn tình cảm dành cho nhau, dẫn đến cuộc sống bế tắc. Xét thấy hôn nhân không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn

nhân không đạt nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh T. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là ông Lê Minh T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Dương Thúy V yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Minh T vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[2]. Xét về hôn nhân: Bà Dương Thúy V xác định bà và ông Lê Minh T chung sống với nhau như vợ chồng vào ngày 31/7/2018, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C chứng nhận kết hôn vào ngày 02/7/2018 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp, hôn nhân phù hợp với Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, bà Dương Thúy V và ông Lê Minh T được công nhận là vợ chồng.

Xét về mâu thuẫn: Bà Dương Thúy V xác định quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn tình cảm dành cho nhau, dẫn đến cuộc sống bế tắc. Xét thấy hôn nhân không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh T. Ông Lê Minh T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai chứng cứ để Tòa án xem xét cho thấy ông Lê Minh T không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy hôn nhân giữa bà Dương Thúy V và ông Lê Minh T đã trầm trọng, do đó có đủ cơ sở để chấp nhận cho bà Dương Thúy V ly hôn với ông Lê Minh T.

[3]. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Dương Thúy V xác định không có, đồng thời không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Dương Thúy V phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các điều 9, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Dương Thúy V ly hôn với ông Lê Minh T.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Dương Thúy V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Dương Thúy V đã nộp xong tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019184, ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Phú Tân;
- Phòng KT-NV & THA (Tòa án tỉnh);
- Chi cục THADS H.Phú Tân;
- UBND xã P, huyện P, tỉnh C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Phước